TAND HUYỆN TÂN UYÊN **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 56/2023/QĐST-HNGĐ	*Tân Uyên, ngày 07 tháng 9 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 110/2023/TLST - HNGĐ, ngày 02 tháng 8 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Chị Đỗ Thị L, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Tổ dân phố x, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu.

Bị đơn: Anh Bùi Văn H, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Tổ dân phố x, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 8 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 8 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đỗ Thị L và anh Bùi Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Đỗ Thị L và anh Bùi Văn H thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Đỗ Thị L và anh Bùi Văn H có 03 con chung là Bùi Anh T, sinh ngày 20/3/2008, Bùi T Hiệp, sinh ngày 09/5/2012 và Bùi Bảo N, sinh ngày 17/10/2019. Chị Đỗ Thị L và anh Bùi Văn H thỏa thuận, thống nhất sau khi ly hôn:

Chị Đỗ Thị L là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cả 03 con chung là Bùi Anh T, Bùi T H1và Bùi Bảo N đến khi trưởng thành, đủ 18 tuổi.

Anh Bùi Văn H có quyền, nghĩa vụ thăm nom các con chung, không ai được cản trở.

2.3. Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Bùi Văn H không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

2.4. Về chia tài sản chung: Tài sản chung, nợ chung, cho vay chung chị Đỗ Thị L và anh Bùi Văn H đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí: Chị Đỗ Thị L và anh Bùi Văn H mỗi người phải chịu 75.000 đồng *(Bảy mươi lăm nghìn đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm. Chị Đỗ Thị L tự nguyện nộp toàn bộ án phí của vụ án bao gồm cả phần án phí mà anh Bùi Văn H phải chịu. Tổng cộng chị Đỗ Thị L phải chịu 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

Xác nhận chị Đỗ Thị L đã nộp 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai số: AA/2021/0001565 ngày 02/8/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu. Nay trả lại cho chị Đỗ Thị L 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng).*

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Tân Uyên;
- Chi cục THADS huyện Tân Uyên;
- UBND xã Kim Xá, H.Vĩnh Tường, T.Vĩnh Phúc;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Oanh